

Số: 2997 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 4224/2011/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định về chế độ khen, thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực và thế giới thuộc các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, thể dục thể thao, khoa học - công nghệ, văn học - nghệ thuật;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Công văn số 341/TTr-BTĐKT ngày 11/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong kỳ thi Trung học phổ thông Quốc gia năm 2017 (có danh sách kèm theo).

Tiền thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu: VT, THKH.



Nguyễn Đình Xứng

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG BẰNG KHEN
(Kèm theo Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

1. Tặng Bằng khen kèm theo tiền thưởng cho 03 học sinh đạt điểm tuyệt đối (30/30 điểm) trong kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017.

STT	Họ và tên	Học sinh trường	Khối đăng ký xét tuyển	Số điểm đạt được	Tiền thưởng (đ)
1.	Lê Hữu Hiếu	THPT Yên Định 1, huyện Yên Định	B	30	10.000.000
2.	Lê Hồng Nga	THPT Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	B	30	10.000.000
3.	Nguyễn Hải Đăng	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	B	30	10.000.000
Tổng cộng: Ba mươi triệu đồng chẵn					30.000.000

2. Tặng Bằng khen cho 05 trường THPT có thành tích xuất sắc trong kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017. (Có từ 10 học sinh đạt tổng số điểm 3 môn đăng ký xét tuyển đại học từ 28 điểm trở lên).

STT	Trường	Huyện, TX, TP	Số HS có tổng 3 môn thi ĐH từ 28 điểm trở lên
1.	THPT Chuyên Lam Sơn	Thanh Hóa	21
2.	THPT Quảng Xương 1	Quảng Xương	18
3.	THPT Hàm Rồng	TP Thanh Hóa	13
4.	THPT Lương Đức Bằng	Hoàng Hóa	13
5.	THPT Hoàng Hóa 2	Hoàng Hóa	10

3. Tặng Bằng khen cho 91 học sinh có thành tích xuất sắc trong kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017. (Có tổng số điểm 3 môn đăng ký xét tuyển đại học đạt từ 28,5 điểm trở lên).

STT	Họ và tên	Học sinh trường	Số điểm đạt được
1.	Dương Khắc Quang	THPT Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	29,8
2.	Phạm Đình Dương	THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn	29,8
3.	Nguyễn Quỳnh Anh	THPT Nông Cống 4, huyện Nông Cống	29,8

4.	Trịnh Văn Thắng	THPT Yên Định 2, huyện Yên Định	29,8
5.	Mai Tiến Thành	THPT Hậu Lộc 1, huyện Hậu Lộc	29,6
6.	Lê Khả Linh	THPT Hoằng Hóa 4, huyện Hoằng Hóa	29,55
7.	Lê Thị Mai Hương	THPT Hoằng Hóa 2, huyện Hoằng Hóa	29,55
8.	Đinh Xuân Hùng	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	29,55
9.	Tạ Lê Kiên	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	29,55
10.	Trịnh Ngọc Nam	THPT Như Thanh, huyện Như Thanh	29,5
11.	Trịnh Minh Chiến	THPT Hậu Lộc 1, huyện Hậu Lộc	29,4
12.	Nguyễn Tiến Huy	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	29,4
13.	Trịnh Thị Hồng	THPT Yên Định 1, huyện Yên Định	29,3
14.	Nguyễn Văn Đạt	THPT Sầm Sơn, TP Sầm Sơn	29,3
15.	Phạm Tiến Đạt	THPT Thạch Thành 1, huyện Thạch Thành	29,3
16.	Trần Sang Anh	THPT Hậu Lộc 4, huyện Hậu Lộc	29,25
17.	Vũ Xuân Hùng	THPT Triệu Sơn 2, huyện Triệu Sơn	29,15
18.	Nguyễn Thị Ngọc Hà	THPT Đông Sơn 1, huyện Đông Sơn	29,15
19.	Trịnh Trọng Nam	THPT Lê Hoàn, huyện Thọ Xuân	29,15
20.	Nguyễn Văn Quang	THPT Quảng Xương 1, huyện	29,15
21.	Nguyễn Đức Minh	THPT Triệu Sơn 2, huyện Quảng Xương	29,1
22.	Mai Văn Thành Đạt	THPT Ba Đình, huyện Nga Sơn	29,1
23.	Tào Ngọc Linh	THPT Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	29,1
24.	Trịnh Trọng Quát	THPT Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc	29,1
25.	Phạm Nguyễn Minh Đức	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	29,1

26.	Nguyễn Thị Lan Phương	THPT Cẩm Bá Thước, huyện Thường Xuân	29,05
27.	Lê Công Bình	THPT Quảng Xương 2, huyện Quảng Xương	29,05
28.	Hoàng Ngọc Trà My	THPT Hoàng Lê Kha, huyện Hà Trung	29,05
29.	Lê Tuấn Linh	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	29,05
30.	Hồ Như Tân	THPT Ba Đình, huyện Nga Sơn	29
31.	Bùi Hoàng Lộc	THPT Hậu Lộc 2, huyện Hậu Lộc	29
32.	Nguyễn Thị Ánh	THPT Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	29
33.	Lê Văn Thắng	THCS&THPT Thống Nhất, huyện Yên Định	28,95
34.	Lê Thị Phương	THPT Hậu Lộc 3, huyện Hậu Lộc	28,95
35.	Cao Thị Tâm	THPT Hoằng Hóa 2, huyện Hoằng Hóa	28,95
36.	Nguyễn Hoài Linh	THPT Nông Cống 4, huyện Nông Cống	28,9
37.	Lại Thế Vũ	THPT Chuyên Lam Sơn	28,9
38.	Nguyễn Trọng Huân	THPT Hoằng Hóa 4, huyện Hoằng Hóa	28,85
39.	Đàm Như Nam	THPT Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	28,85
40.	Tổng Thị Phương	THPT Hà Trung, huyện Hà Trung	28,85
41.	Đinh Thị Lan Anh	THPT Lương Đắc Bằng, huyện Hoằng Hóa	28,85
42.	Nguyễn Xuân Anh	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,85
43.	Vũ Hoàng Minh	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,85
44.	Hồ Thu Phương	THPT Cẩm Thủy 1, huyện Cẩm Thủy	28,85
45.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	THPT Hoằng Hóa 4, huyện Hoằng Hóa	28,8
46.	Lê Thị Anh Phương	THPT Đông Sơn 1, huyện Đông Sơn	28,8
47.	Nguyễn Huy Ngọc	THPT Lương Đắc Bằng, huyện Hoằng Hóa	28,8

48.	Nguyễn Đình Đạt	THPT Chuyên Lam Sơn, TP Thanh Hóa	28,8
49.	Vũ Thúy Phương	THPT Ba Đình, huyện Nga Sơn	28,75
50.	Nguyễn Đình Đức	THPT Yên Định 2, huyện Yên Định	28,75
51.	Nguyễn Văn Huy	THPT Tĩnh Gia 1, huyện Tĩnh Gia	28,75
52.	Nguyễn Ngọc Thọ	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,75
53.	Trịnh Thị Hiếu	THPT Thạch Thành 1, huyện Thạch Thành	28,7
54.	Lê Đình Toàn	THPT Hoàng Hóa 4, huyện Hoàng Hóa	28,65
55.	Nguyễn Ngọc Diệp	THPT Nông Cống 3, huyện Nông Cống	28,65
56.	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	THPT Hậu Lộc 2, huyện Hậu Lộc	28,65
57.	Lê Văn Linh	THPT Lê Lợi, huyện Thọ Xuân	28,65
58.	Hạ Thị Vân	THPT Nông Cống 1, huyện Nông Cống	28,65
59.	Trần Văn Tiến	THPT Lương Đắc Bằng, huyện Hoàng Hóa	28,65
60.	Nguyễn Ngọc Vũ	THPT Hoàng Hóa 2, huyện Hoàng Hóa	28,65
61.	Nguyễn Văn Phúc	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,65
62.	Lê Huy Khải	THPT Triệu Sơn 2, huyện Triệu Sơn	28,6
63.	Nguyễn Văn Mạnh	THPT Nông Cống 3, huyện Nông Cống	28,6
64.	Cao Tùng Dương	THPT Hậu Lộc 1, huyện Hậu Lộc	28,6
65.	Hoàng Ngọc Thuý Quỳnh	THPT Hậu Lộc 1, huyện Hậu Lộc	28,6
66.	Lê Đức Cường	THPT Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	28,6
67.	Phạm Bá Trọng	THPT Đông Sơn 1, huyện Đông Sơn	28,6
68.	Lê Thị Thương	THPT Tĩnh Gia 2, huyện Tĩnh Gia	28,6
69.	Lê Trọng Quân	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,6

70.	Thiều Anh Tú	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	28,6
71.	Nguyễn Tuấn Anh	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	28,6
72.	Nguyễn Việt Hoàng	THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn	28,55
73.	Hoàng Thị Linh	THPT Lê Văn Hưu, huyện Thiệu Hóa	28,55
74.	Nguyễn Văn Tiến	THPT Lê Lợi, huyện Thọ Xuân	28,55
75.	Lê Thị Kim Anh	THPT Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa	28,55
76.	Lê Thùy Linh	THPT Quảng Xương 1, huyện Quảng Xương	28,55
77.	Hoàng Tuấn Huy	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	28,55
78.	Nguyễn Thị Thùy	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	28,55
79.	Lê Phương Nga	THPT Quảng Xương 3, huyện Quảng Xương	28,5
80.	Mai Thị Quỳnh	THPT Ba Đình, huyện Nga Sơn	28,5
81.	Nguyễn Mạnh Cường	THPT Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc	28,5
82.	Nguyễn Văn Lâm	THPT Lê Văn Hưu, huyện Thiệu Hóa	28,5
83.	Lê Thu Huyền	THPT Bim Sơn, TX Bim Sơn	28,5
84.	Nguyễn Mai Linh	THPT Triệu Sơn 1, huyện Triệu Sơn	28,5
85.	Lê Thị Quỳnh	THPT Lê Lợi, huyện Thọ Xuân	28,5
86.	Nguyễn Trọng Thắng	THPT Hậu Lộc 3, huyện Hậu Lộc	28,5
87.	Nguyễn Thị Thu Hà	THPT Thạch Thành 1, huyện Thạch Thành	28,5
88.	Cao Văn Quân	THPT Quảng Xương 2, huyện Quảng Xương	28,5
89.	Nhữ Văn Bằng	THPT Lương Đắc Bằng, huyện Hoằng Hóa	28,5
90.	Lê Việt Tùng	THPT Tĩnh Gia 2, huyện Tĩnh Gia	28,5
91.	Đào Quỳnh Trang	THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa	28,5